

Số: 444/TB-VKSTC

Hà Nội, ngày 30 tháng 11 năm 2017

THÔNG BÁO

Rút kinh nghiệm trong công tác kiểm sát giải quyết các vụ việc dân sự

Qua công tác kiểm sát việc giải quyết các vụ việc dân sự theo thủ tục giám đốc thẩm tại Viện kiểm sát nhân dân tối cao đối với vụ án: “*Kiến xin ly hôn*” giữa ông Hứa Văn Chiến với bà Võ Thị Hạnh, Vụ kiểm sát việc giải quyết các vụ, việc dân sự, hôn nhân và gia đình (Vụ 9) thấy cần rút kinh nghiệm như sau:

1. Tóm tắt nội dung vụ án “*Kiến xin ly hôn*” do Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận thụ lý số 258/TB ngày 29/6/2015.

Nguyên đơn: Ông Hứa Văn Chiến trình bày:

Ông và bà Võ Thị Hạnh kết hôn năm 1987. Quá trình chung sống đã xảy ra nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân do bà Hạnh xem thường ông và những người thân trong gia đình. Đã nhiều lần ông khuyên ngăn để vợ chồng chung sống hạnh phúc, nhưng bà Hạnh vẫn không thay đổi. Nay ông xác định không còn tình cảm với bà Hạnh nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho được ly hôn.

Về con chung: Có 02 con là Hứa Minh Tiến, sinh năm 1989 và Hứa Minh Thành, sinh năm 1991 đã trưởng thành.

Về tài sản: Tài sản trong thời kỳ hôn nhân căn nhà có diện tích 52,925m² và đất thổ cư có diện tích 444,1m² tọa lạc tại khu phố 2, Bình Hưng, Phan Thiết, yêu cầu chia đôi theo pháp luật.

Bị đơn: Bà Võ Thị Hạnh trình bày:

Bà và ông Chiến kết hôn năm 1987, khoảng sáu năm trở lại đây vợ chồng mâu thuẫn, do ông Chiến không quan tâm, chăm sóc vợ con và quan hệ bất chính. Đã nhiều lần bà khuyên giải nhưng ông Chiến vẫn không nghe mà lại làm đơn ly hôn nên bà chấp nhận ly hôn.

Về con chung: Thống nhất như ông Chiến khai.

Về tài sản chung: Bà nhất trí với khối tài sản chung như ông Chiến khai, phần đất diện tích 444,1m² là tài sản riêng của bà nên bà không đồng ý chia tài sản.

Tại đơn phản tố ngày 25/2/2011 bà cho rằng, bà và ông Chiến có tài sản chung là 5.588m² đất tọa lạc tại thôn Đại Lộc, xã Hàm Hiệp, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận. Trong đó, có 5.188m² đất nông nghiệp và 400m² đất ở nông thôn. Tài sản trên đất có: 520 trụ thanh long, 30 cây xoài đã thu hoạch quả và các công trình điện, nước, bà yêu cầu chia tài sản theo pháp luật.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Huỳnh Thị Mười trình bày:

Diện tích đất và tài sản khác trên đất tại thôn Đại Lộc, xã Hàm Hiệp, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận có nguồn gốc là của gia tộc họ Hứa giao cho mẹ con bà sử dụng, theo biên bản hợp gia tộc ngày 12/02/1999, chứ không phải của bà Hạnh. Được gia tộc ủy quyền sử dụng, bà đã để lại cho con trai là Hứa Văn Chiến đứng tên trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Thời gian sau bà đã hoàn lại cho ông Bùi Văn Bảy (là người gia tộc cho mượn đất canh tác trước đó) số tiền 20.000.000đ để ông Bảy dọn nhà đi chỗ khác giao lại ruộng đất cho bà. Đồng thời từ năm 1999 bà Mười đã trồng thanh long, cây ăn trái khác, đào giếng, kéo điện và xây cất nhà ở tại đây cho đến nay. Tài sản này không liên quan đến bà Hạnh.

2. Quá trình giải quyết vụ án:

Tại Bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 46/2011/HNGĐ/ST ngày 10/10/2011 Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận quyết định:

Về quan hệ hôn nhân: Công nhận việc thuận tình ly hôn giữa ông Chiến và bà Hạnh.

Về con chung: Các con đã thành niên và có khả năng lao động.

Về tài sản chung: Quyền sử dụng đất 295,6m² trị giá 635.540.000đ, căn nhà diện tích 52,925m² trị giá 31.755.000đ. Tổng tài sản trị giá 667.295.000đ ở khu phố 2, Bình Hưng, Phan Thiết là tài sản chung của ông Chiến bà Hạnh. Trừ 14,4m² đất (rộng 2,62m², dài 5,5m) trị giá 30.960.000đ làm lối đi chung. Chia tài sản chung còn lại trị giá 636.335.000đ cho ông Chiến bà Hạnh.

Chia bằng hiện vật:

Bà Hạnh được căn nhà có diện tích 52,925m² trị giá 31.755.000đ và diện tích đất 147,5m² trị giá 317.125.000đ. Tổng tài sản trị giá 348.880.000đ (cộng với 148,5m² đất là tài sản riêng nên tổng diện tích đất thuộc quyền sử dụng của bà Hạnh là 296m²).

Ông Chiến được quyền sử dụng diện tích đất 133,6m², trị giá 287.240.000đ ở khu phố 2, Bình Hưng, Phan Thiết.

Bà Hạnh phải hoàn lại cho ông Chiến số tiền 30.927.000đ tiền chênh lệch về tài sản. Không chấp nhận phản tố của bà Hạnh yêu cầu chia đôi số tài sản tọa lạc tại thôn Đại Lộc, xã Hàm Hiệp, Hàm Thuận Bắc gồm: Đất trồng cây lâu năm 6.413m² trị giá 257.240.000đ; đất thổ cư 400m² trị giá 120.000.000đ; 402 trụ thanh long trị giá 88.642.000đ; giếng bi 1.462.000đ; hệ thống điện 1.500.000, tổng cộng: 468.643.000đ.

Bà Hạnh kháng cáo Bản án trên theo thủ tục phúc thẩm

Tại Bản án hôn nhân và gia đình phúc thẩm số 04/2012/HNGĐ - PT ngày 27/3/2012 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận quyết định:

Không chấp nhận nội dung kháng cáo của bà Hạnh, giữ nguyên nội dung Quyết định của Bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 46/2011/DSST ngày 10/10/2011 của Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết.

Bà Hạnh có đơn đề nghị xem xét phân chia tài sản chung của vợ chồng theo thủ tục giám đốc thẩm.

Tại Quyết định kháng nghị số 38/2015/KN/DS ngày 3/3/2015 Chánh án Tòa án nhân dân tối cao đề nghị Tòa dân sự Tòa án nhân dân tối cao xét xử giám đốc thẩm hủy phần quyết định về tài sản tại Bản án dân sự phúc thẩm và bản Bản án dân sự sơ thẩm nêu trên để xét xử sơ thẩm lại.

Tại Quyết định giám đốc thẩm số 154/2015/DS/GĐT ngày 12/5/2015 của Tòa dân sự Tòa án nhân dân tối cao quyết định:

Hủy phần Quyết định về tài sản tại Bản án hôn nhân và gia đình phúc thẩm số 04/2012/HNGĐ/PT ngày 27/3/2012 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận và hủy phần Quyết định về tài sản tại Bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 46/2011/HNGĐ/ST ngày 10/10/2011 của Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

Giao hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm lại theo đúng quy định của pháp luật.

Cùng với việc gửi đơn đến Tòa án nhân dân tối cao, bà Hạnh cũng gửi đơn đến Viện kiểm sát nhân dân tối cao đề nghị kháng nghị theo thủ tục giám đốc thẩm đối với Bản án hôn nhân gia đình phúc thẩm số 04/2012/HNGĐ/PT ngày 27/3/2012 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận. Đơn này được chuyển đến Viện kiểm sát Cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh giải quyết. Do không rút hồ sơ vụ án để nghiên cứu, nên Viện kiểm sát nhân dân Cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh không nắm được nội dung và quá trình giải quyết vụ việc. Ngày 31/5/2017 Viện kiểm sát nhân dân Cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh ra Thông báo số 1981/TB/VC3/V2 về việc không có căn cứ để kháng nghị theo thủ tục giám đốc thẩm đối với bản án trên.

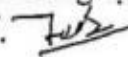
3. Những vấn đề cần rút kinh nghiệm trong quá trình giải quyết vụ án của Tòa án cấp sơ thẩm, phúc thẩm và kiểm sát theo thủ tục giám đốc thẩm

Thứ nhất: Bà Hạnh khai, diện tích đất 295,6m² là do bà tạo lập riêng. Tuy vậy, bà xuất trình văn bản ông Nguyễn Văn Hòa cho riêng bà 148,5m². Trong khi đó, ông Chiến lại cho rằng, diện tích đất này là tài sản chung của hai vợ chồng. Tòa án cấp sơ thẩm, phúc thẩm xác định diện tích đất 295,6m² là tài sản chung của vợ, chồng, từ đó chia cho bà Hạnh diện tích đất 148,5m². Tòa án chưa xác định rõ nguồn gốc đất do hai vợ chồng ông Chiến, bà Hạnh tạo lập nên, hay là của ông Hòa cho riêng bà Hạnh; chưa đưa ông Hòa vào tham gia tố tụng là thiếu khách quan. Bà Hạnh khai, ông Hòa cho bà diện tích đất 295,6m², trong khi đó bà xuất trình văn bản ông Hòa cho diện tích 148,5m² là còn mâu thuẫn, nhưng Tòa án cấp sơ thẩm và phúc thẩm xác định là tài sản chung của hai vợ chồng ông Chiến bà Hạnh để chia đôi là chưa đủ căn cứ pháp luật.

Thứ hai: Mặc dù văn bản ngày 12/02/1999 của gia tộc họ Hứa cho ông Chiến và mẹ là bà Huỳnh Thị Mười quản lý, sử dụng diện tích đất 5.588m², ngoài ra không có căn cứ nào khác xác định đất đó đã được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp cho gia tộc họ Hứa, là điều kiện để gia tộc họ Hứa chuyển quyền cho ông Chiến, bà Mười. Mặt khác, ngày 03/7/1999 và ngày ngày 25/5/2001, ông Chiến đăng ký, kê khai thủ tục để được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, trong đó ghi tên vợ là

bà Hạnh, trong hộ gia đình có 04 người, nhưng đến ngày 15/7/2001 lại được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên bà Mười. Đó là những vấn đề chưa được chứng minh trong quá trình giải quyết vụ án nhưng Tòa án đã bác yêu cầu của bà Hạnh là không có căn cứ.

Thứ ba: Nhận được đơn khiếu nại của đương sự và khi giải quyết, Viện kiểm sát nhân dân Cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh không rút hồ sơ vụ án để xem xét, giải quyết theo thẩm quyền, mà đã trả lời đơn cho đương sự là thiếu thận trọng. Cụ thể bà Hạnh khiếu nại đối với Bản án phúc thẩm số 04/2012/HNGĐ/PT ngày 27/3/2012 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận theo thủ tục giám đốc thẩm. Ngày 3/3/2015 Chánh án Tòa án nhân dân tối cao đã có Quyết định kháng nghị số 38/2015/KN/DS đề nghị Tòa dân sự Tòa án nhân dân tối cao xét xử giám đốc thẩm và ngày 12/5/2015 Tòa dân sự Tòa án nhân dân tối cao đã có Quyết định giám đốc thẩm số 154/2015/DS/GĐT, chấp nhận kháng nghị của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao. Nhưng đến ngày 31/5/2017 Viện kiểm sát nhân dân Cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh có văn bản số 1981/TB/VC3/V2 trả lời không có căn cứ kháng nghị.

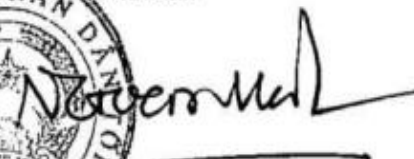
Trên đây là những vi phạm của Tòa án cấp sơ thẩm, phúc thẩm và quá trình giải quyết đơn đề nghị theo thủ tục giám đốc thẩm. Vụ 9 thông báo đến các Viện kiểm sát nhân dân các cấp tham khảo, rút kinh nghiệm để tránh sai sót, vi phạm trong những trường hợp tương tự, nhằm nâng cao hơn nữa chất lượng kiểm sát giải quyết các vụ án dân sự. 

Nơi nhận

- VKSND 63 tỉnh, thành phố;
 - Đ/c Viện trưởng VKSNDTC (để báo cáo);
 - Đ/c Nguyễn Thị Thùy Khiêm PVT(để báo cáo);
 - Thanh tra VKSNDTC;
 - Các VKSCC 1,2,3;
 - Lưu:VT, V 9 (2b).
- (73 bản)

**TL. VIỆN TRƯỞNG
VỤ TRƯỞNG
VỤ KIỂM SÁT GIẢI QUYẾT CÁC VỤ,
VIỆC DÂN SỰ, HÔN NHÂN
VÀ GIA ĐÌNH**




Nguyễn Văn Hải